

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 21-5-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Nhật Sum.

2. Bà Kơ Ria Trâm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/HSST ngày 06/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 10/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 25/11/1986, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: làm nông; Con ông: Nguyễn Thành P (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Bích D, sinh 1966, hiện ở thôn Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Em ruột: Có 03 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1996, bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1986; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định số 23/QĐ-XPVPHC ngày 18/02/2014, Công an huyện Đ xử phạt Nguyễn Thành H 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại tại thôn Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành H đồng thời là người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1986; Hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Công T1, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Công S, sinh năm 1957; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai, nên vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 23/07/2023, Nguyễn Thành H đến nhà của Nguyễn Công T1 ở thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chửi bới, sau đó nhặt cục đá ném vào xe mô tô dựng trước sân nhà T1 và dùng chân đạp đổ xe mô tô làm vỡ nhựa áo xe, lúc này T1 đi ra thì H nhặt thanh sắt ném về phía T1 thì trúng cửa nhà T1 làm vỡ 02 tấm kính. Sau đó H và T1 lao vào giằng co nhau thì em trai T1 là Nguyễn Quốc T đến can ngăn, đẩy T1 vào phía trong nhà rồi ra ngoài đứng giữ cửa không cho T1 đi ra, còn H đang được vợ là Nguyễn Thị Kiều N ôm lại ở trước sân nhà nhưng H vùng ra rồi nhặt một khúc ống khoan giếng bằng kim loại ném về phía cửa nhà thì trúng vào đầu của T gây chấn thương sọ não.

Tại kết luận giám định số: 512/KLTTCT-PYLD ngày 02/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh L xác định: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Quốc T tại thời điểm giám định là 35% (Ba mươi lăm phần trăm), các tổn thương do vật tày gây nên.

Tại kết luận giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số 15/KLGD ngày 18/01/2024 của Trung tâm P1 kết luận:

Kết luận về y học: Trước, trong và sau khi gây án (ngày 23/07/2023) Nguyễn Thành H: Rối loạn âu lo lan tỏa/Sử dụng rượu gây hại.

Hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Thành H: Rối loạn lo âu lan tỏa. Giai đoạn bệnh thuyên giảm (theo bảng phân loại bệnh tật quốc tế lần thứ 10 (ICD10), có mã bệnh là F41.1).

Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi gây án (ngày 23/07/2023) Nguyễn Thành H: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Thành H: Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐDGTS ngày 10/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tại huyện Đ xác định áo chắn gió bên phải xe mô tô và 02 tấm kính H làm hư hỏng có giá trị là 950.000đ.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-ĐD ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can [Nguyễn Thành H](#) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thành H](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thành H](#) tù 36 đến 42 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 khúc ống kim loại hình trụ dài 12cm, đường kính 10cm.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Do có mâu thuẫn trong tranh chấp đất, ngày 23/07/2023, bị cáo [H](#) đến nhà của [Nguyễn Công T1](#) chửi bới, sau đó nhặt cục đá ném vào xe mô tô dựng trước sân nhà [T1](#) và dùng chân đạp đổ xe mô tô làm vỡ nhựa áo xe, lúc này [T1](#) đi ra thì [H](#) nhặt thanh sắt ném về phía [T1](#) thì trúng cửa nhà [T1](#) làm vỡ 02 tấm kính. Sau đó [H](#) và [T1](#) lao vào giằng co nhau thì em trai [T1](#) là [Nguyễn Quốc T](#) đến can ngăn, đẩy [T1](#) vào phía trong nhà rồi ra ngoài đứng giữ cửa không cho [T1](#) đi ra, còn [H](#) đang được vợ là [Nguyễn Thị Kiều N](#) ôm lại ở trước sân nhà nhưng [H](#) vùng ra rồi nhặt một khúc ống khoan giếng bằng kim loại ném về phía cửa nhà thì trúng vào đầu của [T](#) gây chấn thương sọ não.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo [H](#) đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, sau sự việc xảy ra có đến thăm hỏi và đã khắc phục hậu quả, bị cáo bị bệnh bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên đề nghị xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện Đ](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện Đ](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 23/07/2023 tại [thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng](#), [Nguyễn Thành H](#) đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh [Nguyễn Quốc T](#) với tỷ lệ thương tích là 35%. Hành vi nêu trên của [Nguyễn Thành H](#) đã xâm hại đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác với tỷ lệ thương tích là 35% nêu trên của [Nguyễn Thành H](#) đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Tại kết luận giám định Pháp y tâm thần số 15/KLGĐ ngày 18/01/2024 thì bị cáo “*bị rối loạn lo âu/ sử dụng rượu gây hại và kết luận: Trước, trong và sau khi gây án: [Nguyễn Thành H](#) hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi*”. Như vậy, bị cáo vẫn biết được việc dùng dao ông sắt ném vào người khác là hành vi nguy hiểm, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hậu quả anh [T](#) bị chấn thương sọ não với tỷ lệ thương tích 35%. Hành vi của bị cáo thể hiện coi thường sức khỏe của người khác, đồng thời còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh [T](#) với tỷ lệ thương tích 35%, là thương tích nặng, thể hiện coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để bị cáo có thời gian cải tạo đồng thời đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức khung hình phạt.

Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] Về vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 khúc ống kim loại hình trụ dài 12cm, đường kính 10cm là tang vật vụ án, xét không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra gia đình [Nguyễn Thành H](#) đã bồi thường cho anh [Nguyễn Quốc T](#) 105.000.000đ. Nay anh [T](#) không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Gia đình bị cáo [H](#) đã bồi thường 02 tấm kính và áo chắn gió bên phải xe mô tô bị vỡ cho ông [Nguyễn Công T1](#), nay ông [T1](#) không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thành H](#) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Thành H](#) 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 khúc ống kim loại hình trụ dài 12cm, đường kính 10cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo [Nguyễn Thành H](#) phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án HS, DS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng